

Số: 18 /KH-TMN

Nho Quan, ngày 12 tháng 9 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026**

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Điều lệ trường mầm non ban hành;

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định số 4222/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND văn bản ban hành khung thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ công văn số 758/SGDĐT-GDMN về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Mầm non năm học 2025 – 2026, ngày 10/9/2025

Căn cứ Kế hoạch số 17 /KH-TrMN ngày 11 tháng 9 năm 2025 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường mầm non Đồng Phong;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường.

Trường Mầm non Đồng Phong xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

**I. Đặc điểm tình hình**

1. Quy mô nhóm, lớp

Tổng số trẻ: 374 trẻ

Số nhóm/lớp: 12 (gồm 02 nhóm 24-36 tháng, 03 lớp 3-4 tuổi, 03 lớp 4-5 tuổi, 04 lớp 5-6 tuổi).

2. Đội ngũ giáo viên

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 36.

Trong đó: 24 giáo viên đứng lớp; 06 nhân viên nuôi dưỡng; 01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên bảo vệ.

Trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn: 97,2%.

### 3. Các điều kiện để thực hiện chương trình

#### **Cơ sở vật chất:**

Trường có đủ số phòng học theo độ tuổi, phòng chức năng cơ bản đáp ứng nhu cầu tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng – chăm sóc – giáo dục trẻ.

Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi được đầu tư theo hướng chuẩn hóa, phù hợp độ tuổi.

#### **Chế độ nuôi dưỡng – chăm sóc:**

Tổ chức ăn bán trú với khẩu phần dinh dưỡng cân đối, định lượng theo chuẩn khuyến nghị của Viện Dinh dưỡng Quốc gia.

Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong toàn bộ quy trình từ nhập thực phẩm, chế biến đến phân chia suất ăn.

Chăm sóc sức khỏe định kỳ, theo dõi biểu đồ tăng trưởng, phối hợp với phụ huynh trong phòng chống dịch bệnh, vệ sinh cá nhân cho trẻ.

#### **Điều kiện nhân lực:**

Giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp, được bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên, có kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Nhân viên nuôi dưỡng được tập huấn kiến thức về dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm và kỹ năng sơ chế, chế biến khoa học.

#### **Công tác phối hợp:**

Nhà trường nhận được sự quan tâm, sự ủng hộ của cấp ủy, chính quyền địa phương và sự đồng thuận từ phụ huynh.

### 4. Đánh giá chung

#### a) Thuận lợi

- Luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo địa phương trong việc xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Về sở vật chất của nhà trường đang được xã đầu tư kinh phí để xây dựng 8 phòng học mới. Cơ sở vật chất nhà trường khang trang sạch đẹp, có đủ các phòng học học riêng cho từng độ tuổi, có đủ bàn ghế cho trẻ ngồi, có sân chơi rộng rãi thoáng mát với nhiều đồ chơi ngoài trời đảm bảo đủ cho trẻ chơi và học.

- Đội ngũ giáo viên nhà trường có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, luôn có tinh thần ham học hỏi để nâng cao tay nghề, luôn đoàn kết giúp đỡ nhau trong công tác, cố gắng vượt mọi khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- 100% giáo viên nắm được nội dung chương trình sửa đổi, bổ sung của Bộ GD&ĐT theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT, được bồi dưỡng phương pháp giảng dạy theo chương trình giáo dục mầm non “*Lấy trẻ làm trung tâm*”.

- Đa số giáo viên tích cực tự nghiên cứu tài liệu, học hỏi đồng nghiệp để nắm chắc phương pháp, đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, có nhiều sáng tạo, phát huy được tính tích cực của trẻ.

- Bước đầu giáo viên đã biết cách ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến Steam, vào hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của từng lớp, của trường.

- Có 80% giáo viên có kỹ năng về công nghệ thông tin, biết khai thác các ứng dụng trên Internet.

- Số lượng giáo viên đủ theo quy định, hàng năm giáo viên tham gia thi GVG cấp huyện đều đạt giải cao.

- Giáo viên được thường xuyên được bồi dưỡng về chuyên môn, 85% giáo viên các nhóm, lớp đã xây dựng môi trường học tập đảm bảo theo nguyên tắc “*Lấy trẻ làm trung tâm*” phù hợp với trẻ ở các độ tuổi.

- Cha mẹ trẻ ngày càng nhận thức đúng đắn về việc cho con đến trường mầm non, nhiệt tình ủng hộ mọi phong trào, hoạt động của nhà trường, giúp cho hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường được thuận lợi và từng bước phát triển.

b) Khó khăn, hạn chế

**\* Đội ngũ**

- Nhà trường vẫn còn thiếu giáo viên theo quy định nên còn gặp khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ hàng ngày ở một số nhóm, lớp.

- Thời gian làm việc tại trường nhiều nên việc tổ chức các hoạt động chuyên môn gặp nhiều khó khăn.

- Kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm của một số giáo viên còn hạn chế, chưa có nhiều đổi mới, sáng tạo.

- Áp dụng các phương pháp dạy học tiên tiến trên thế giới vào giáo dục trẻ còn hạn chế.

- Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

**\* Cơ sở vật chất**

- Hiện tại nhà trường đang trong thời được đầu tư xây mới 8 lớp học trên vị trí của các phòng chức năng cũ nên thiếu một số phòng trong khối hành chính quản trị, khối phòng hỗ trợ học tập và khối phòng phụ trợ.

- Trang thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi còn hạn chế.

- Đồ dùng, đồ chơi được bổ sung hàng năm nhưng vẫn chưa đủ đáp ứng cho các hoạt động của cô và trẻ.

### **\* Phụ huynh**

- Một số phụ huynh chưa nhận thức được tầm quan trọng của bậc học mầm non, chưa thực hiện tốt việc chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường, của lớp như đưa con đi học muộn, đón con không đúng giờ quy định.

## **II. Nhiệm vụ, giải pháp năm học 2025-2026**

### **1. Công tác nuôi dưỡng**

#### **a) Nhiệm vụ**

- Đảm bảo VSATTP trong công tác nuôi dưỡng: Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường, đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với trẻ, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường; thực hiện đúng quy định lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm (đảm bảo đúng, đủ hồ sơ; năng lực điều kiện cung ứng và chất lượng vệ sinh ATTP).

- 100% trẻ được nuôi ăn bán trú tại trường.

- Xây dựng thực đơn theo tuần, theo mùa; đảm bảo tỷ lệ dinh dưỡng, đảm bảo cân đối khẩu phần ăn cho trẻ ở các độ tuổi theo quy định của Chương trình GDMN. Phối hợp món ăn hợp lý, đảm bảo yêu cầu.

- Xây dựng kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng so với đầu năm học từ 1-2%.

- Phối hợp với y tế xã, các ban ngành đoàn thể trong công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ và phòng chống dịch bệnh để có biện pháp phòng tránh kịp thời.

- Có giải pháp nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ GDĐT. Phối hợp tốt với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến phụ huynh học sinh về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh. Có các hoạt động can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, hạn chế tốc độ tăng cân đối với trẻ béo phì.

#### **b) Giải pháp**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới tất cả cha mẹ học sinh và cộng đồng, duy trì 100% trẻ ra lớp được ăn bán trú tại trường.

- Làm tốt công tác XHHGD, huy động các nguồn lực trang bị đầy đủ đồ dùng, phương tiện phục vụ cho việc tổ chức nuôi bán trú. Phối hợp với công đoàn, tổ chức trồng rau, củ, quả để tăng khẩu phần ăn cho trẻ. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn bán trú; sử dụng phần mềm tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định, phù hợp với thực tiễn.

- Xây dựng góc tuyên truyền về những điều cha mẹ cần biết như nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ theo khoa học cho từng lớp.

- Tiếp tục chỉ đạo các nhóm lớp nghiêm túc thực hiện các quy định đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Tăng cường các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

## 2. Chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ

### a) Nhiệm vụ

- Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến cơ sở GDMN được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới; phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em.

- Chú trọng giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ và bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế. Tăng cường dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm bảo đảm hài hòa giữa chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

- Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Thực hiện có hiệu quả Thông tư số 45/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 thông tư liên tịch quy định về y tế trường học.

- Tiếp tục chỉ đạo các nhóm lớp nghiêm túc thực hiện các quy định đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Tăng cường các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

### b) Giải pháp

- Nhà trường, cán bộ giáo viên làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục thông qua các buổi họp của UBND xã, các ban ngành đoàn thể, qua các buổi họp phụ huynh để tuyên truyền về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non.

- Hàng tháng tổ chức các chuyên đề vệ sinh, dinh dưỡng để nâng cao trình độ và ý thức trách nhiệm cho đội ngũ giáo viên. Có kế hoạch kiểm tra công tác vệ sinh như vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp, vệ sinh cá nhân trẻ...

- Thành lập Ban chăm sóc sức khỏe năm học 2025 - 2026. Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể nhất là trạm y tế xã tổ chức cho trẻ trong độ tuổi mầm non được tiêm phòng đầy đủ đặc biệt là chiến dịch tiêm chủng vắc sin Sởi- Rubela cho trẻ em. Tổ chức cân đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe, tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh cho trẻ. Tiếp tục thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình tuyên truyền Giáo dục vệ sinh cá nhân cho trẻ đặc biệt quan tâm “Giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng” nhằm hình thành nề nếp thói quen tốt cho trẻ.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục đối với các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã, nhân dân đóng góp, ủng hộ để đóng thêm sập ngủ, mua chăn, chiếu, quạt...

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, đặc biệt là ngành y tế trong việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, tổ chức cân đo và khám sức khỏe cho cô và trẻ theo định kỳ, tiêm chủng phòng chống dịch bệnh trong nhà trường. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng đạt 100%.

3. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

3.1. Đổi mới hoạt động giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non

a) Nhiệm vụ

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong cơ sở GDMN: chỉ đạo triển khai các giải pháp, chủ động phát triển Chương trình phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng, nhu cầu và hứng thú của trẻ em.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, phương pháp giáo dục tiên tiến... Năm học 2025 - 2026, đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “*giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*” bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới; an toàn giao thông; tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu ... Thực hiện hợp tác, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại phù hợp với điều kiện địa phương.

- Triển khai thực hiện hiệu quả công tác tăng cường tiếng Việt cho trẻ em; triển khai nhân rộng mô hình tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS; nâng cao chất lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp một.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập theo quy định; Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của trẻ em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm; Thực hiện đúng việc cấp giấy xác nhận mức độ khuyết tật nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, GV, cơ sở giáo dục có trẻ em khuyết tật học hòa nhập. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của

cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại cơ sở GDMN.

- Tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ chính sách đối với trẻ em và giáo viên trực tiếp dạy trẻ người DTTS và chính sách đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Chuẩn bị toàn diện cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng phổ biến, tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; Tăng cường giải pháp thực hiện hiệu quả hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một. Tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

#### b) Giải pháp

- Chỉ đạo đơn đốc giáo viên thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non theo TT 51/2020 của Bộ GD&ĐT linh hoạt, sáng tạo trong việc lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp với lứa tuổi khi tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ. Áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến: giáo dục steam; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Năm học 2025-2026 với chủ đề năm học "Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển.

- Rà soát và điều chỉnh kế hoạch giáo dục năm học dựa trên khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện cơ sở vật chất của trường. Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về phương pháp xây dựng kế hoạch giáo dục linh hoạt, cá thể hóa hoạt động cho trẻ. Tổ chức chuyên đề sinh hoạt chuyên môn: phân tích bài học, dự giờ, rút kinh nghiệm để cải tiến cách triển khai Chương trình. Phát huy vai trò tổ trưởng chuyên môn trong việc giám sát thực hiện, hỗ trợ giáo viên thiết kế hoạt động sáng tạo. Ứng dụng công nghệ thông tin: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI vào giảng dạy, khai thác kho học liệu số, phần mềm thiết kế bài dạy, tạo môi trường học tập số phù hợp.

- Đẩy mạnh hoạt động trải nghiệm, học thông qua chơi: Xây dựng góc hoạt động phong phú, thay đổi trò chơi theo chủ đề. Tổ chức hoạt động ngoài trời đa dạng: trò chơi vận động, khám phá thiên nhiên, chăm sóc vườn rau của bé. Thiết kế các dự án học tập nhỏ: ví dụ "Ngày hội đầu bếp nhí" gắn với giáo dục dinh dưỡng; "Chúng em tập làm vận động viên" để phát triển thể chất. Lòng ghép vận động trong các hoạt động hàng ngày: múa hát, trò chơi dân gian, yoga cho trẻ. Trang bị đầy đủ thiết bị vận động an toàn và bố trí lịch sử dụng hợp lý. Tập huấn cho giáo viên về phương pháp giáo dục tiên tiến Steam để áp dụng linh hoạt.

- Xây dựng bảng tích hợp nội dung vào các chủ đề giáo dục của năm học. Thiết kế các tình huống, trò chơi nhập vai để trẻ thực hành kỹ năng xã hội, kỹ năng bảo vệ bản thân. Phối hợp với lực lượng công an, y tế, phụ huynh tổ chức các buổi ngoại khóa: “Bé với an toàn giao thông”, “Bảo vệ môi trường quanh em”. Tận dụng ngày hội, ngày lễ để lồng ghép các thông điệp về quyền trẻ em, bình đẳng giới, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Tổ chức lớp tăng cường tiếng Việt cho trẻ DTTS trong giờ đón – trả trẻ, giờ chơi góc. Trang trí lớp học với chữ cái, hình ảnh minh họa phong phú để tạo môi trường ngôn ngữ. Tổ chức hoạt động kể chuyện, đọc thơ, đóng kịch để phát triển vốn từ. Phối hợp phụ huynh: hướng dẫn cha mẹ nói tiếng Việt với trẻ ở nhà, gửi tài liệu đọc theo chủ đề. Xây dựng tủ sách thân thiện cho trẻ mượn về nhà.

- Khảo sát và lập kế hoạch giáo dục cá nhân (IEP) cho từng trẻ khuyết tật. Bồi dưỡng kỹ năng giáo dục hòa nhập cho giáo viên: điều chỉnh mục tiêu, phương pháp, đánh giá phù hợp. Tăng cường phối hợp y tế – gia đình để can thiệp sớm, theo dõi sức khỏe định kỳ. Thiết kế môi trường học tập an toàn, thân thiện, bố trí đồ dùng dễ sử dụng. Truyền thông đến cộng đồng và phụ huynh nhằm xóa bỏ định kiến, tạo sự đồng thuận trong giáo dục hòa nhập. Hỗ trợ giáo viên và trẻ hưởng đầy đủ chính sách theo quy định của Nhà nước.

- Tổ chức các hoạt động chuẩn bị tâm thế, kỹ năng: làm quen chữ cái, chữ số, nhưng không dạy trước chương trình tiểu học. Phối hợp với trường tiểu học: cho trẻ tham quan lớp 1, gặp gỡ giáo viên để giảm bỡ ngỡ. Hướng dẫn phụ huynh hỗ trợ trẻ hình thành thói quen tốt: tự phục vụ, tập trung chú ý, giao tiếp lịch sự. Theo dõi, đánh giá cuối năm học để tư vấn cho phụ huynh hỗ trợ trẻ tốt hơn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen tiếng Anh theo Thông tư 50/2020. Mời giáo viên tiếng Anh hoặc phối hợp trung tâm uy tín bảo đảm chất lượng, an toàn. Lồng ghép tiếng Anh vào bài hát, trò chơi, hoạt động góc để trẻ tiếp nhận tự nhiên. Tạo góc tiếng Anh trong lớp với tranh ảnh, flashcard, đồ dùng trực quan.

### 3.2. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm

**\* Tiếp tục thực hiện chuyên đề: Xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm”**

#### a) Nhiệm vụ

+ Đối với giáo viên

- Tạo môi trường hạnh phúc, an toàn, thân thiện: Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Trang trí lớp học mở, thân thiện, sáng tạo để trẻ cảm thấy được yêu thương, tôn trọng. Xây dựng góc thiên nhiên, góc trải nghiệm, góc yên tĩnh để trẻ được thư giãn, tự do khám phá.

- Thực hiện phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm: Quan sát, hiểu nhu cầu – sở thích – khả năng của từng trẻ để thiết kế hoạt động phù hợp. Đổi mới hình thức tổ chức: tăng hoạt động trải nghiệm, chơi mà học, khám phá, dự án nhỏ. Tạo cơ hội cho trẻ được lựa chọn hoạt động, tự phục vụ, hợp tác với bạn.

- Giao tiếp tích cực và hỗ trợ tâm lý cho trẻ: Sử dụng ngôn ngữ yêu thương, tôn trọng, khích lệ thay vì áp đặt, la mắng. Biết lắng nghe cảm xúc của trẻ, hỗ trợ khi trẻ gặp khó khăn, hướng dẫn giải quyết mâu thuẫn tích cực. Xây dựng mối quan hệ tin cậy với phụ huynh, đồng hành trong giáo dục trẻ.

- Lan tỏa năng lượng tích cực và hạnh phúc: Giữ tâm thế yêu nghề, yêu trẻ, làm gương về hành vi và cảm xúc: Biết quản lý cảm xúc bản thân, tránh căng thẳng và áp lực lan sang trẻ. Tích cực tham gia các hoạt động xây dựng văn hóa trường học hạnh phúc.

#### + Đối với trẻ

- Trẻ được tôn trọng, tự tin và hạnh phúc: Được bày tỏ ý kiến, mong muốn, được cô lắng nghe và tôn trọng. Biết chia sẻ cảm xúc, nói “con thích – con không thích” một cách phù hợp.

- Tham gia tích cực vào các hoạt động trải nghiệm: Chủ động lựa chọn góc chơi, hoạt động theo sở thích. Tham gia các hoạt động vận động, khám phá, dự án nhóm để phát triển kỹ năng xã hội.

- Hình thành kỹ năng sống và hành vi văn minh: Tự phục vụ theo khả năng (gấp khăn, lấy nước, rửa tay). Biết chờ đến lượt, hợp tác, chia sẻ với bạn. Thực hiện các thói quen vệ sinh, dinh dưỡng đúng cách.

- Biết yêu thương, tôn trọng bản thân và người khác: Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, biết giúp đỡ bạn. Biết bảo vệ bản thân, nói “không” với điều không an toàn. Có ý thức giữ gìn môi trường lớp học và sân trường xanh – sạch – đẹp.

#### b) Giải pháp

##### + Đối với giáo viên

- Tạo môi trường hạnh phúc, an toàn, thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối: Thường xuyên rà soát cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi tránh nguy cơ gây tai nạn. Xây dựng quy trình an toàn: giám sát giờ chơi ngoài trời, kiểm tra thức ăn trước khi cho trẻ dùng. Trang trí lớp học mở, sáng tạo: Thiết kế góc mở (thiên nhiên, trải nghiệm, đọc sách, góc yên tĩnh). Trang trí bằng sản phẩm của trẻ, hình ảnh gia đình, cây xanh để tạo cảm giác gần gũi. Thay đổi bố cục góc chơi theo chủ đề để tạo hứng thú mới mẻ. Tăng hoạt động ngoài trời: tạo khu vui chơi an toàn, sân vận động mini hoặc khu vườn trải nghiệm.

- Thực hiện phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Quan sát – Ghi chép – Điều chỉnh: Dùng sổ quan sát cá nhân để ghi nhận sở thích, năng lực của trẻ. Thiết kế hoạt động phân hóa theo nhóm trẻ (nhanh – chậm, mạnh – yếu).

Đổi mới hình thức tổ chức: Tăng hoạt động trải nghiệm thực tế, dự án nhỏ (VD: trồng cây, làm đồ chơi từ nguyên liệu tái chế). Khuyến khích trẻ lựa chọn góc chơi, được tham gia lập kế hoạch một số hoạt động (ví dụ: chọn bài hát, chọn trò chơi). Tạo cơ hội tự phục vụ: bố trí kệ thấp, đồ dùng vừa tầm để trẻ tự lấy – cất.

- Giao tiếp tích cực và hỗ trợ tâm lý cho trẻ. Ngôn ngữ yêu thương: Sử dụng câu nói tích cực: “Con làm rất tốt”, “Cô tin con sẽ làm được”. Tránh quát mắng, dùng hình phạt nặng. Hỗ trợ cảm xúc: Hỏi trẻ: “Con đang cảm thấy thế nào?”,

“Con muốn cô giúp gì?” Hướng dẫn trẻ giải quyết xung đột bằng đàm thoại tích cực. Gắn kết phụ huynh: Gửi hình ảnh – video hoạt động hàng ngày qua nhóm Zalo. Mời phụ huynh tham gia ngày hội gia đình hoặc dự giờ mở.

- Lan tỏa năng lượng tích cực và hạnh phúc. Quản lý cảm xúc cá nhân: Tập thở sâu, thiền 5 phút trước giờ vào lớp. Trao đổi chia sẻ khó khăn trong nhóm giáo viên để giảm áp lực. Làm gương cho trẻ: luôn mỉm cười, chào trẻ và phụ huynh mỗi sáng. Tham gia phong trào trường học hạnh phúc: hoạt động gắn kết đội ngũ, các buổi “Ngày hạnh phúc cùng con”.

+ *Đối với trẻ*

- Cho trẻ bày tỏ ý kiến: “Con muốn chơi gì?”, “Con thích góc nào?”. Luyện kỹ năng diễn đạt cảm xúc qua thẻ cảm xúc hoặc bảng tâm trạng.

- Tham gia tích cực vào hoạt động trải nghiệm: Thiết kế các góc mở phong phú: góc khoa học, nghệ thuật, vận động. Tổ chức dự án nhỏ: VD: “Một ngày làm đầu bếp”, “Chăm sóc cây trong lớp”. Tăng chơi ngoài trời để trẻ khám phá thiên nhiên.

- Hình thành kỹ năng sống và hành vi văn minh: Dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ theo hình thức trò chơi (thi gấp chăn nhanh, rửa tay đúng cách). Rèn thói quen xếp hàng, chờ lượt bằng trò chơi “Ai nhanh hơn nhưng đúng lượt”.

- Biết yêu thương, tôn trọng bản thân và người khác: Tổ chức góc chia sẻ yêu thương: trẻ nói lời cảm ơn, xin lỗi với bạn. Cho trẻ tham gia hoạt động bảo vệ môi trường: nhặt rác, chăm cây. Giáo dục kỹ năng tự bảo vệ: biết nói “không” với hành vi nguy hiểm.

**\* Tiếp tục thực hiện chuyên đề "Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ các cơ sở giáo dục mầm non"**

a) Nhiệm vụ

+ *Đối với nhà trường*

- Xây dựng kế hoạch chuyên đề cụ thể, bám sát mục tiêu Chương trình GDMN.

- Cải thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị vận động (sân chơi, đồ chơi an toàn, đa dạng).

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về phương pháp GD vận động tích cực.

- Lòng ghép nội dung phát triển vận động trong các hoạt động hàng ngày.

+ *Đối với giáo viên*

- Quan sát, đánh giá thể chất từng trẻ để thiết kế bài tập phù hợp.

- Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động: trò chơi vận động, thể dục sáng, vận động theo nhạc, trò chơi dân gian.

- Đảm bảo nguyên tắc an toàn, vui tươi, khích lệ trẻ tích cực tham gia.

- Phối hợp phụ huynh tạo cơ hội cho trẻ vận động cả ở nhà.

+ *Đối với trẻ*

- Chủ động tham gia các hoạt động vận động đa dạng, hứng thú.
- Hình thành thói quen tập luyện hàng ngày, yêu thích vận động.
- Biết tự bảo vệ bản thân, tránh nguy hiểm khi vận động.

#### b) Giải pháp

- Xây dựng môi trường vận động phong phú, an toàn: Bố trí sân chơi ngoài trời rộng rãi, đảm bảo an toàn (thảm cỏ nhân tạo, không vật sắc nhọn). Bổ sung thiết bị vận động: cầu trượt, xích đu, thang leo, bóng, vòng, cọc nhảy... đa dạng theo độ tuổi. Thiết kế góc vận động trong lớp với dụng cụ nhỏ: bóng mềm, vòng nhựa, thảm tập.

- Tích hợp vận động vào mọi hoạt động trong ngày: Thể dục sáng với nhạc vui nhộn, động tác phù hợp lứa tuổi. Xen kẽ trò chơi vận động vào hoạt động học (VD: đếm số kết hợp bật nhảy). Tổ chức hoạt động ngoài trời mỗi ngày (chạy, nhảy, trò chơi dân gian). Lồng ghép vận động trong các hoạt động trải nghiệm, lễ hội, ngày hội thể thao.

- Đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động vận động: Tổ chức theo hình thức “trạm vận động” (trẻ di chuyển qua nhiều trạm với bài tập khác nhau). Áp dụng phương pháp “lấy trẻ làm trung tâm”: cho trẻ được lựa chọn trò chơi, tự khám phá động tác. Khuyến khích vận động sáng tạo: trẻ tự nghĩ động tác, tự tạo trò chơi cùng bạn.

- Tăng cường hoạt động vận động theo dự án và sự kiện: Tổ chức Ngày hội thể thao, hội thi “Bé khỏe – bé khéo tay”. Thực hiện dự án nhỏ: “Chúng em yêu vận động”, “Khám phá trò chơi dân gian”. Kết hợp với phụ huynh trong các hoạt động dã ngoại, ngày hội vận động.

- Bồi dưỡng giáo viên và phối hợp phụ huynh: Tập huấn giáo viên về kỹ thuật tổ chức bài tập phát triển vận động theo độ tuổi. Hướng dẫn phụ huynh rèn luyện kỹ năng vận động tại nhà, giảm tình trạng trẻ ít vận động do thiết bị điện tử. Phối hợp xây dựng thói quen vận động cho trẻ ở mọi môi trường: trường – gia đình – cộng đồng.

- Ứng dụng công nghệ và đa dạng hình thức truyền thông: Quay video hướng dẫn các bài tập vận động gửi cho phụ huynh. Thiết kế bảng tuyên truyền về lợi ích vận động tại khu vực đón trẻ. Tổ chức các cuộc thi trực tuyến về ý tưởng vận động cho trẻ.

**\* Chuyên đề lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông trong trường mầm non (Chương trình Tôi Yêu Việt Nam)**

#### a) Nhiệm vụ

+ Đối với Ban giám hiệu và nhà trường

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề phù hợp với từng độ tuổi.
- Tăng cường cơ sở vật chất, đồ dùng, tranh ảnh, video, sân chơi gắn với tình huống giao thông.
- Tổ chức các buổi tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh và cộng đồng.

+ Đối với giáo viên

- Hiểu rõ mục tiêu, nội dung giáo dục an toàn giao thông theo chương trình Tôi Yêu Việt Nam.

- Lòng ghép linh hoạt vào các hoạt động học, chơi, ngoài trời, giờ ăn – ngủ.

- Thiết kế hoạt động trải nghiệm, trò chơi tình huống, đóng vai để trẻ được thực hành.

+ *Đối với trẻ*

- Hình thành kiến thức, thái độ và hành vi đúng khi tham gia giao thông.

- Biết nhận diện biển báo cơ bản, tín hiệu đèn giao thông.

- Biết đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy cùng người lớn, đi bộ đúng phần đường.

+ *Đối với phụ huynh*

- Phối hợp thực hiện đúng quy định an toàn khi đưa đón trẻ.

- Cùng con luyện tập kỹ năng tham gia giao thông an toàn.

- Làm gương cho trẻ trong việc chấp hành luật giao thông.

b) Giải pháp

- Tổ chuyên môn xây dựng nội dung lồng ghép giáo dục an toàn giao thông cho trẻ vào nội dung chương trình giáo dục năm học cho trẻ.

- Thường xuyên bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên nhân viên và trẻ trong trường về công tác giáo dục trật tự ATGT, tổ chức các hoạt động thi tìm hiểu pháp luật về trật tự ATGT, lái xe an toàn, văn hóa giao thông...

- Tuyên truyền cho cha mẹ trẻ qua hệ thống truyền thanh của trường, qua các bảng biểu, khẩu hiệu, các thông điệp truyền thông: *Trẻ em phải đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện; Đội mũ cho con - trọn tình cha mẹ; Đảm bảo an toàn giao thông - trách nhiệm của mỗi người....*

- Chỉ đạo giáo viên lồng ghép, tích hợp nội dung ATGT, tổ chức xây dựng tiết dạy/hoạt động thực hành cho trẻ về giáo dục an toàn giao, ghi hình bằng các đoạn băng video lưu trữ kho tài liệu của trường.

- Phối hợp với Ban công an xã, Ban chấp hành Đoàn xã tổ chức các buổi ngoại khóa về việc thực hiện pháp luật đảm bảo trật tự ATGT cho cán bộ, giáo viên nhân viên và trẻ.

- Tổ chức hội thi “Bé với an toàn giao thông” nhằm tạo sân chơi cho trẻ được học tập, trải nghiệm.

**\* Tiếp tục thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục, Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục tài nguyên môi trường, biển hải đảo, bảo vệ môi trường....**

a) Nhiệm vụ

+ *Đối với nhà trường*

- Xây dựng kế hoạch lồng ghép các nội dung vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với độ tuổi.

- Trang bị cơ sở vật chất, học liệu, tranh ảnh, video liên quan đến các chủ đề về Bác Hồ, môi trường, biển đảo.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên phương pháp lồng ghép hiệu quả.

- Phối hợp với phụ huynh và cộng đồng để tuyên truyền, thực hiện đồng bộ.

+ *Đối với giáo viên*

- Lồng ghép nội dung vào các hoạt động học, chơi, sinh hoạt hằng ngày một cách tự nhiên, gần gũi.

- Làm gương trong lời nói, hành động, thể hiện đạo đức, phong cách chuẩn mực trước trẻ.

- Tạo môi trường giáo dục xanh, sạch, an toàn để trẻ hình thành thói quen bảo vệ môi trường.

- Sử dụng tranh ảnh, câu chuyện, trò chơi, trải nghiệm để giáo dục trẻ về biển đảo, tài nguyên thiên nhiên.

+ *Đối với trẻ*

- Hình thành ý thức, thói quen tốt: yêu thiên nhiên, giữ gìn môi trường sạch đẹp, biết phân loại rác.

- Biết một số biểu tượng, câu chuyện đơn giản về Bác Hồ, hiểu tinh thần yêu nước, đoàn kết, tiết kiệm.

- Có kiến thức sơ giản về biển đảo Việt Nam, tài nguyên thiên nhiên (biết biển đẹp, cần giữ sạch, yêu con vật biển).

- Biết thể hiện hành vi văn minh: nhặt rác, tưới cây, tiết kiệm nước, yêu thương bạn bè.

b) Giải pháp

- Xây dựng kế hoạch lồng ghép khoa học: Phân tích chương trình GDMN để xác định các hoạt động, chủ đề phù hợp. Thiết kế chủ đề tích hợp: ví dụ "*Bác Hồ với thiếu nhi*", "*Biển đảo quê em*", "*Bảo vệ môi trường xung quanh*", gắn với các hoạt động học, chơi, lao động. Xác định thời điểm hợp lý: Lồng ghép trong giờ hoạt động chung, hoạt động ngoài trời, góc thiên nhiên, giờ ăn ngủ.

- Đổi mới phương pháp giáo dục: Trò chuyện, kể chuyện, đàm thoại về Bác Hồ, biển đảo, môi trường bằng hình ảnh sinh động. Tổ chức hoạt động trải nghiệm: chăm sóc cây xanh, dọn vệ sinh sân trường, tham quan vườn trường, xem tranh biển đảo. Chơi mà học: trò chơi phân loại rác, ghép tranh biển đảo, vẽ tranh về môi trường. Ứng dụng CNTT: cho trẻ xem video ngắn về cuộc sống biển đảo, các con vật biển, các việc làm bảo vệ môi trường.

- Xây dựng môi trường giáo dục tích cực: Trang trí lớp học với góc Bác Hồ, góc thiên nhiên, góc biển đảo. Treo khẩu hiệu, tranh ảnh tuyên truyền về bảo vệ môi trường, biển đảo. Tạo môi trường xanh: nhiều cây xanh, hoa, bồn cây cho trẻ

chăm sóc. Giáo dục qua hành vi và thói quen hằng ngày. Giáo viên làm gương: tiết kiệm điện nước, không xả rác bừa bãi. Dạy trẻ thực hành thói quen tốt: nhặt rác, tưới cây, rửa tay sau chơi. Khích lệ trẻ khi làm việc tốt, kể chuyện bạn tốt trong lớp.

- Phối hợp phụ huynh và cộng đồng: Tuyên truyền thông qua nhóm Zalo, bảng tin về bảo vệ môi trường, học tập Bác Hồ. Vận động phụ huynh cùng tham gia ngày hội trồng cây, ngày hội vì biển đảo. Phối hợp với địa phương tổ chức cho trẻ tham quan các khu di tích, môi trường xanh sạch.

3.3. Công tác tuyên truyền, phối kết hợp với các bậc phụ huynh trong việc NDCSGD trẻ

a) Nhiệm vụ

- Xây dựng nhận thức chung cho phụ huynh: Giúp phụ huynh hiểu mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục mầm non. Tuyên truyền về tầm quan trọng của phối hợp gia đình – nhà trường trong hình thành nhân cách trẻ.

- Phổ biến kiến thức khoa học về NDCSGD trẻ: Dinh dưỡng hợp lý, phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân. Chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, tiêm chủng đúng lịch. Phát triển tâm lý, cảm xúc và kỹ năng xã hội cho trẻ tại gia đình.

- Hướng dẫn phụ huynh thực hành chăm sóc – giáo dục tại nhà: Cách tạo môi trường học tập thân thiện. Cách khuyến khích trẻ tự lập, phát triển ngôn ngữ, vận động, kỹ năng tự phục vụ.

- Tăng cường phối hợp giữa phụ huynh và giáo viên: Chia sẻ thông tin về sự phát triển của trẻ. Thống nhất phương pháp giáo dục để tránh mâu thuẫn giữa gia đình và nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông đa dạng, linh hoạt: Kết hợp trực tiếp (họp phụ huynh, hội thảo) và trực tuyến (Zalo, Facebook, website trường). Sử dụng các hình thức dễ tiếp cận: video ngắn, infographic, bảng tin điện tử.

b) Giải pháp

- Tổ chức họp phụ huynh đầu năm, giữa kỳ, cuối kỳ để thông tin kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Xây dựng chuyên mục “Cha mẹ đồng hành cùng con” trên Zalo/Facebook.

- Vận động phụ huynh tham gia ngày hội đến trường, hội thi làm đồ dùng đồ chơi, ngày hội dinh dưỡng.

- Tuyên truyền bằng nhiều kênh và hình thức hấp dẫn: Xây dựng chuyên mục “Nuôi dạy con đúng cách” trên nhóm Zalo/ facebook của trường. Tạo video ngắn (1-3 phút) chia sẻ về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, cách dạy trẻ kỹ năng sống. Duy trì bảng tin trực quan ở sảnh trường, thay đổi nội dung hàng tuần theo chủ đề.

- Tổ chức các buổi tọa đàm – chuyên đề: Chọn chủ đề thiết thực: “Dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ”, “Ứng xử tích cực với trẻ”, “Dinh dưỡng hợp lý cho trẻ mầm non”. Mời chuyên gia tâm lý, dinh dưỡng hoặc giáo viên giỏi chia sẻ. Tạo điều kiện phụ huynh trao đổi kinh nghiệm, giải đáp thắc mắc.

- Thiết lập kênh thông tin hai chiều giữa phụ huynh và giáo viên: Nhóm Zalo từng lớp để: Cập nhật hình ảnh hoạt động hằng ngày. Gửi thông báo về thực đơn, hoạt động ngoài giờ... Trao đổi về sự tiến bộ, khó khăn của trẻ.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban giám hiệu nhà trường**

Triển khai toàn bộ kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2025- 2026 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Định hướng cho tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ cụ thể, chi tiết kế hoạch sao cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương, khả năng nhận thức của trẻ.

### **2. Các tổ chuyên môn và văn phòng**

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ cụ thể, phù hợp, sát với yêu cầu và tình hình thực tế của nhà trường, địa phương. Đổi mới hình thức nâng cao chất lượng hoạt động của tổ.

Sinh hoạt chuyên môn đúng lịch theo quy định, kết hợp bồi dưỡng thường xuyên cho CB, GV trong tổ theo kế hoạch đã xây dựng.

Phối hợp thực hiện công tác kiểm tra thường xuyên, hướng dẫn, đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời, báo kết quả theo kế hoạch.

Tổ chức triển khai, kiểm tra điều chỉnh bổ sung kịp thời cho phù hợp với thực tế của các nhóm lớp.

Cập nhật thông tin, báo cáo số liệu chính xác, kịp thời đúng thời gian quy định.

### **3. Giáo viên**

Từ kế hoạch chuyên môn của nhà trường, của tổ chuyên môn, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện của lớp mình phụ trách.

Thực hiện dạy chuyên đề theo đúng kế hoạch, tham gia học tập BDTX nghiêm túc hiệu quả.

### **4. Nhân viên**

Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ công tác nuôi dưỡng đảm bảo theo quy định.

## V. LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Bổ sung và điều chỉnh
Tháng 9/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức tốt Ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường.</li> <li>- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ các độ tuổi.</li> <li>- Kết hợp với trạm y tế xã cân đo, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ đầu năm.</li> <li>- Tham dự lớp tập huấn về chuyên môn, BDTX do Phòng tổ chức.</li> <li>- Ký duyệt giáo án trước 2 tuần thời gian thực hiện.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn 2 lần trong tháng.</li> <li>- Học tập, bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.</li> <li>- Kết hợp với cha mẹ trẻ tổ chức Tết trung thu cho trẻ.</li> <li>- Cập nhật các phần mềm, thống kê: cơ sở dữ liệu ngành, 7 biểu...</li> <li>- Làm tốt công tác nuôi dưỡng, đảm bảo VSATTP.</li> <li>- Công tác kiểm tra nội bộ.</li> </ul>	
Tháng 10/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hồ sơ giáo viên, trang trí lớp. Kiểm tra nề nếp.</li> <li>- Chất lượng nuôi dạy đầu năm học.</li> <li>- Tổ chức cho giáo viên dạy chuyên đề nâng cao kỹ năng thực hành.</li> <li>- Đăng ký thi đua đầu năm học.</li> <li>- Kiểm tra việc rèn nề nếp, thói quen vệ sinh rửa mặt - rửa tay cho trẻ trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh.</li> <li>- Ký duyệt giáo án.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn 2 lần trong tháng.</li> <li>- Học tập, bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/10: Mỗi độ tuổi 1 hoạt động.</li> </ul>	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Hội thi giáo viên giỏi cấp trường.</li> </ul>	
Tháng 11/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.</li> <li>- Tổ chức Hội thi giáo viên giỏi cấp trường.</li> <li>- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện chương trình ở các nhóm lớp.</li> <li>- Ký duyệt giáo án.</li> <li>- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo quy định.</li> <li>- Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch</li> <li>- Tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp huyện.</li> <li>- Công tác kiểm tra nội bộ.</li> </ul>	
Tháng 12/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra trẻ sinh năm 2025, tổng hợp số trẻ sinh năm 2020 đến năm 2025.</li> <li>- Tổ chức cân, đo chắm biểu đồ cho trẻ đợt 2 cho trẻ.</li> <li>- Tham dự Hội thi giáo viên giỏi cấp Huyện.</li> <li>- Duy trì nề nếp, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.</li> <li>- Ký duyệt giáo án</li> <li>- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn.</li> <li>- Trang trí lớp theo chủ đề.</li> <li>- Học tập, bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.</li> <li>- Hoàn thành các báo cáo, thống kê giữa năm học.</li> <li>- Hoàn thành phần mềm phổ cập giáo dục.</li> <li>- Công tác kiểm tra nội bộ.</li> </ul>	
Tháng 01/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì và ổn định số trẻ đến trường.</li> <li>- Ký duyệt giáo án.</li> <li>- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn</li> </ul>	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo trang trí nhóm lớp theo chủ đề.</li> <li>- Làm bổ sung đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các hoạt động.</li> <li>- Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.</li> <li>- Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch.</li> <li>- Học tập, bồi dưỡng thường xuyên.</li> <li>- Công tác kiểm tra nội bộ.</li> </ul>	
Tháng 02/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức phong trào tết trồng cây mùa xuân.</li> <li>- Tổ chức lễ hội múa hát mừng xuân cho trẻ.</li> <li>- Tổ chức đón tết nguyên đán vui vẻ, an toàn và tiết kiệm, đảm bảo an toàn nề nếp trước, sau dịp nghỉ Tết.</li> <li>- Tổ chức dạy chuyên đề.</li> <li>- Phát động thi đua lập thành tích chào mừng ngày thành lập Đảng 3/2.</li> <li>- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non ở các độ tuổi.</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện lịch sinh hoạt trong ngày của trẻ ở các lớp.</li> <li>- Thăm lớp, dự giờ, kiểm tra nề nếp vệ sinh.</li> <li>- Ký duyệt giáo án.</li> <li>- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn .</li> <li>- Chỉ đạo trang trí nhóm lớp theo chủ đề.</li> <li>- Chuẩn bị mọi điều kiện đón đoàn kiểm tra chuyên ngành của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.</li> <li>- Công tác kiểm tra nội bộ.</li> </ul>	
Tháng 3/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo cân đo đọt 3; khám sức khoẻ đọt 2 trong năm học.</li> <li>- Tổ chức lễ hội mừng ngày 8/3: "Mừng ngày vui của bà của mẹ".</li> <li>- Phát động phong trào thi đua lập thành tích kỷ niệm ngày thành lập đoàn 26/3.</li> </ul>	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị mọi điều kiện phòng chống dịch bệnh mùa hè.</li> <li>- Ký duyệt giáo án.</li> <li>- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn .</li> <li>- Chi đạo làm bổ sung đồ dùng, đồ chơi, trang trí nhóm lớp theo chủ đề.</li> <li>- Công tác kiểm tra nội bộ.</li> </ul>	
Tháng 4/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra đánh giá xếp loại cuối năm học các nhóm lớp.</li> <li>- Kiểm tra đánh giá chất lượng từng nhóm lớp, đánh giá xếp loại các chuyên đề và đánh giá xếp loại giáo viên.</li> <li>- Có kế hoạch phòng chống bệnh dịch về mùa hè.</li> <li>- Chuẩn bị các điều kiện kiểm tra chất lượng cuối năm học.</li> <li>- Ký duyệt giáo án.</li> <li>- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện bếp 1 chiều, việc chế biến nấu ăn cho trẻ.</li> <li>- Công tác kiểm tra nội bộ.</li> </ul>	
Tháng 5/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát động phong trào thi đua lập thành tích kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5.</li> <li>- Đánh giá xếp loại BDTX của CB, GV, lập kế hoạch BDTX năm học 2025-2026. Đánh giá xếp loại giáo viên mầm non theo chuẩn nghề nghiệp.</li> <li>- Nghiệm thu sáng kiến kinh nghiệm và chăm sóc sáng kiến kinh nghiệm.</li> <li>- Kiểm tra chất lượng cuối năm.</li> <li>- Bình bầu xếp loại thi đua cuối năm.</li> <li>- Cấp giấy chứng nhận cho trẻ 5 tuổi, giấy khen cho trẻ các độ tuổi.</li> <li>- Ký duyệt giáo án.</li> <li>- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn.</li> <li>- Tổ chức Tết 1/6 và liên hoan chia tay cháu 5 tuổi lên lớp.</li> </ul>	

Tháng 6/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỷ niệm ngày quốc tế thiếu nhi 1/6 và tổng kết năm học ngày lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi.</li> <li>- Tổ chức nghỉ hè cho giáo viên.</li> <li>- Kiểm kê tài sản cuối năm.</li> <li>- Phân công lịch trực trường.</li> </ul>	
Tháng 7/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự các lớp bồi dưỡng hè của Phòng, Sở.</li> <li>- Phân công giáo viên trực hè và trực bảo lựt.</li> <li>- Kiểm tra khảo sát về cơ sở vật chất, trang thiết bị, có kế hoạch tham mưu bổ sung xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị.</li> </ul>	
Tháng 8/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra dân số độ tuổi và xây dựng kế hoạch tuyển sinh.</li> <li>- Phân công chuyên môn, rà soát cơ sở vật chất.</li> <li>- Chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.</li> <li>- Cán bộ quản lý, giáo viên tham dự các lớp tập huấn do phòng, sở GD&amp;ĐT tổ chức.</li> <li>- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới.</li> </ul>	

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Tổ chuyên môn;
- Lưu VT.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Vân**

**PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Khuê**